

Số: 152/KH-LQĐ

Phường 4, ngày 19 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổ chức công tác giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống phù hợp với học sinh Năm học 2024 - 2025

Thực hiện Công văn số 1762/PGD-ĐT ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục tiểu học;

Thực hiện kế hoạch số 186/KH-LQĐ ngày 31 tháng 8 năm 2024 của Trường Tiểu học Lê Quý Đôn “Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025”;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, trường Tiểu học Lê Quý Đôn xây dựng kế hoạch tổ chức công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh năm học 2024 - 2025 như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1. Đánh giá kết quả thực hiện tổ chức công tác giáo dục kỹ năng sống năm học trước

- Ban giám hiệu triển khai hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh lồng ghép với việc thực hiện chương trình hoạt động ngoài giờ lên lớp (HĐNGLL) thông qua các chủ đề, chủ điểm được xây dựng trong kế hoạch HĐNGLL và các những hoạt động ngoại khóa khác do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Ban giám hiệu đã tổ chức được nhiều hoạt động qui mô cấp trường, có sự tham gia nhiệt tình của các em học sinh, CB, GV, NV nhà trường.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên đã phát huy được vai trò, trách nhiệm của mình trong việc thực hiện chương trình, đặc biệt là công tác triển khai, kiểm tra, đánh giá.

2. Tình hình cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đầu năm học 2024 - 2025

2.1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số CB-GV-NV: 65

- Đảng viên: 32

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,45

- Số lượng CBQL, GV đạt chuẩn: 55/61, tỷ lệ: 90,2%; chưa đạt chuẩn: 06/61, tỷ lệ: 9,8%.

- Trình độ tin học, ngoại ngữ, UDCNTT của CB.GV.NV: 63/65.

- Trình độ trung cấp chính trị: 04.

2.2. Học sinh

Khối	Số lớp	Số học sinh	Học 2 buổi/ngày		Học bán trú		Học sinh hòa nhập	Ghi chú
			Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS		
Một	8	250	8	250	05	165	03	
Hai	8	236	8	236	05	138	07	
Ba	8	287	8	287	05	169	10	
Bốn	8	281	4	281	05	175	03	
Năm	8	294	4	294	04	160	0	
Cộng	40	1349	32	1349	24	805	23	

3. Tình hình cơ sở vật chất trường, lớp

Với diện tích toàn trường: 2879,4m² với 40 phòng học và các phòng chức năng gồm: văn phòng, phòng Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng, phòng truyền thống, phòng hội đồng, thư viện, thiết bị, y tế, phòng Đoàn - Đội, phòng Giáo viên, Hội trường, Phòng dạy Tiếng Anh, phòng máy vi tính dạy Tin học.

Các phòng học được xây dựng đúng tiêu chuẩn quy định, thoáng mát, đủ ánh sáng.

Trường chưa có phòng giáo dục nghệ thuật, phòng học Tiếng Anh.

4. Thuận lợi và khó khăn

a. Thuận lợi:

- Công tác giáo dục kỹ năng sống của trường luôn được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Ban Giám hiệu nhà trường.

- CB, GV, NV nhận thức đúng vai trò, tầm quan trọng của việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Học sinh rất hứng thú khi học các tiết giáo dục kỹ năng sống, sinh hoạt ngoài giờ. Vì vậy, các em chăm chỉ học tập và rèn luyện và tham gia phong trào Đội.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh hỗ trợ tích cực các hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

- Giáo viên Tổng phụ trách đội năng động, sáng tạo, có nhiều năm kinh nghiệm, tổ chức các giáo dục kỹ năng sống cho học sinh rất tốt.

b. Khó khăn:

- Với diện tích sân trường với gần 500 m²/1349 học sinh, chưa đủ sức phục vụ cho công tác giáo dục kỹ năng sống dưới sân cho các em cùng một lúc.

- Một số cha mẹ học sinh chưa thật sự là tấm gương để các em học tập, mỗi quan hệ gần bó, gần gũi giữa cha mẹ và con cái còn hạn chế. Phụ huynh chưa quan tâm và phối hợp cùng với nhà trường trong việc giáo dục các em.

- Ở lứa tuổi tiểu học các em chưa ý thức được giá trị có ích cho cuộc sống, chưa ý thức rõ việc nên và không nên làm.

II. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức, giá trị, thái độ và kỹ năng phù hợp. Trên cơ sở đó hình thành cho học sinh những hành vi, thói quen lành mạnh, tích cực; loại bỏ những hành vi, thói quen tiêu cực trong các mối quan hệ, các tình huống và hoạt động hàng ngày.

- Giúp học sinh: Làm chủ bản thân, thích ứng và biết cách ứng phó trước những tình huống khó khăn trong cuộc sống hàng ngày; Rèn cách sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng; Có hướng suy nghĩ tích cực và tự tin, tự quyết định và lựa chọn những hành vi đúng đắn.

- Tạo cơ hội thuận lợi để học sinh thực hiện tốt quyền, bổn phận của mình và phát triển hài hòa về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức.

- Tạo cơ hội cho giáo viên điều chỉnh, đổi mới phương pháp giảng dạy; phát huy khả năng trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục; phát hiện những năng khiếu, phẩm chất, năng lực của học sinh; góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học.

- Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội, tạo môi trường thuận lợi để giáo dục KNS cho học sinh.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức giáo dục KNS cho học sinh (HS) phải đảm bảo an toàn, nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, phát huy tính tự quản, chủ động, sáng tạo của HS;

- Căn cứ vào điều kiện của nhà trường, thực tế của địa phương và đặc điểm tâm sinh lý, lứa tuổi, khả năng, nhu cầu của HS để tổ chức các hoạt động giáo dục KNS cho HS, không tổ chức hình thức, quá tải, khiên cưỡng; không gây áp lực, không ép buộc HS tham gia.

- Mỗi lớp đều có 01 tiết dạy KNS trên thời khóa biểu (TKB), nội dung theo chương trình của Bộ giáo dục và Đào tạo.

- Ngoài tiết dạy theo TKB, KNS còn được dạy lồng ghép vào các giờ dạy theo chương trình Giáo dục Tiểu học đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo

(BGDDT) quy định tại Thông tư số 16/2006/QĐ-BGDĐT về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; ngoài ra giáo viên thực hiện giáo dục kỹ năng sống qua các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức dạy học; căn cứ Chương trình Giáo dục Tiểu học để lựa chọn nội dung, xây dựng chương trình giáo dục kỹ năng sống sao cho linh hoạt, nhẹ nhàng, phù hợp với từng hoạt động, tình huống cụ thể.

III. Nội dung thực hiện

1. Nội dung giáo dục kỹ năng sống:

- Giáo dục cho HS những kỹ năng cơ bản, cần thiết, hướng tới hình thành những thói quen tốt giúp HS thành công trong hoạt động học tập cũng như trong cuộc sống.

- Tiếp tục rèn luyện những kỹ năng đã được học ở mầm non, tập trung hình thành cho HS kỹ năng giao tiếp với cha mẹ, thầy cô, bạn bè; kỹ năng xây dựng tình bạn đẹp; kỹ năng kiên trì trong học tập; kỹ năng đúng giờ và làm việc theo yêu cầu, kỹ năng đồng cảm,... tạo tiền đề cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất, học vấn và năng lực của HS. Việc giáo dục KNS cho học sinh tập trung vào các kỹ năng sau:

- Những kỹ năng cơ bản được thể hiện ở từng khối lớp (Bỏ bài tập) theo khung nội dung của BGDDT.

2. Nội dung giảng dạy:

Theo tài liệu giáo dục kỹ năng sống của trường đã phát (Nhà xuất bản Giáo dục).

GV trên cơ sở nghiên cứu giảng dạy kỹ năng sống thực hiện giảng dạy 1 tiết/lớp.

IV. Tổ chức thực hiện

- Tổ chức các tiết dạy trong hoặc ngoài không gian lớp học để học sinh trải nghiệm, tự tìm tòi, khám phá...

- Tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm học dưới nhiều hình thức như: Thi tìm hiểu, thi thể thao, thi văn nghệ ...

- Giáo dục kỹ năng sống ngay trong các tiết học, các môn học.

- Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống vào trong các tiết dạy.

- Triển khai các nội dung về kỹ năng sống trong các tiết Hoạt động trải nghiệm, các môn học có liên quan, những...với nhiều hình thức đa dạng như chuyên đề, thảo luận, trò chơi...Thời lượng 2 tiết/tháng với những chủ đề như: kỹ năng tự phục vụ; kỹ năng giao tiếp, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh đuối nước, kỹ năng giao tiếp nơi công cộng, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng hợp tác, kỹ năng giải thích, thuyết phục người khác...

Trên đây là kế hoạch tổ chức công tác giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống phù hợp với học sinh của Trường Tiểu học Lê Quý Đôn năm học 2024 - 2025./.

Nơi nhận:

- PGD để báo cáo;
- Ban tổ chức và GVCN lớp để thực hiện;
- Lưu: VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Kim Oanh